TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2024/HS-PT
Ngày: 28/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Thu
Các thẩm phán: Bà Vương Thị Hà
Ông Cao Việt Hoàng

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đinh Văn Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xét xử phúc thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 50/2024/TLPT-HS ngày 22 tháng 4 năm 2024 đối với các bị cáo Nguyễn Tiến H và Ngô Văn D do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 11 tháng 3 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

***Bị cáo có kháng cáo*:**

1. Nguyễn Tiến H, sinh năm 1992; nơi ĐKHKTT: Thôn La Miệt, xã Yên Giả, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Tiến H1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị C; vợ, con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự số 14/2022/HSST ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ (nay là thị xã Quế Võ), tỉnh Bắc Ninh xử phạt Nguyễn Tiến H 08 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Tân Lập - Bộ Công an, hiện đã được di lý về Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh để phục vụ công tác xét xử; có mặt tại điểm cầu thành phần.

2. Ngô Văn D, sinh năm: 1983; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn Tam T, xã Phú L, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo:

Không; con ông Ngô Văn B và bà Nguyễn Thị L; vợ là Nguyễn Thị Anh N, sinh năm 1982 (đã ly hôn); con: có 02 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009.

Nhân thân:

+ Ngày 25/7/2005, Ngô Văn D bị Công an phường Quảng An, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội ra quyết định xử phạt hành chính 200.000 đồng về hành vi "Chiếm giữ tài sản trái phép"

+ Tại Bản án số 50/2013/HSST ngày 27/9/2013 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Ninh xử phạt Ngô Văn D 07 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Bị cáo có kháng cáo. Sau đó TAND cấp cao tại Hà Nội ra Quyết đình đình chỉ xét xử phúc thẩm do bị cáo rút kháng cáo.

Bị cáo chấp hành xong phần dân sự và án phí năm 2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2015.

+ Tại Bản án số 81/2022/HSST ngày 31/8/2022 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt Ngô Văn D 01 năm 02 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/5/2023.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 13/10/2023 đến ngày 23/11/2023. Hiện đang bị tạm giam trong một vụ án khác tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

Người tham gia tố tụng khác:

1. Ông Nguyễn Hữu B1 - Cán bộ tin học của TAND tỉnh Bắc Ninh.

2. Cán bộ phụ trách tin học thuộc Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh.

Ngoài ra, trong vụ án này còn có bị hại anh Hoàng Đức D1 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan do không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 22/4/2018, Hoàng Đức D1 đến cơ sở cho thuê xe ôtô tự lái của anh Nguyễn Anh T thuê xe ôtô nhãn hiệu Kia Picanto màu sơn bạc, BKS: 98A - 100.39 để đi trong ngày (chiếc xe này anh T mua của anh Đặng Đình V, sinh năm 1976, HKTT: thôn Ngọc Sơn, xã Quang Thịnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang từ năm 2016 anh T chưa sang tên đổi chủ). Khi ký hợp đồng thuê xe ôtô của anh Nguyễn Anh T, Đức D1 có để lại 01 xe môtô nhãn hiệu Honda Wave Alpha mang BKS: 99E1 - 364.56 là xe của D để làm tin. Sau khi làm hợp đồng thuê xe, anh T giao cho Đức D1 chìa khoá xe ôtô và 01 bản hợp đồng thuê xe ôtô tự lái, 01 đăng ký xe ôtô (bản phôtô công chứng mang tên Đặng Đình V), 01 đăng kiểm gốc của xe, 01 bảo hiểm của xe. Sau khi thuê được xe D để toàn bộ giấy tờ trên xe và đi xe lên quán bia Vạn Hoa trên đường Kinh

Dương Vương, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh gặp Nguyễn Tiến H ngồi uống bia một mình. Khi đang ngồi uống bia thì H bảo D cho H mượn chiếc xe ôtô nhãn hiệu Kia Picanto, BKS: 98A-100.39 mà D vừa thuê xong bảo đi có việc, D đồng ý cho H mượn xe.

Sau đó H điều khiển xe ôtô đi thẳng đến cửa hàng mua bán xe máy cũ của anh Tống Văn V1, sinh năm 1972, ở số nhà 629 đường TL286, phường Vạn An, thành phố Bắc Ninh và viết giấy đặt lại chiếc xe ôtô cho V1 để lấy số tiền 60.000.000 đồng và H để lại 01 chứng minh thư nhân dân gốc mang tên H.

Khoảng tháng 03/2021, Ngô Văn D sử dụng mạng xã hội Facebook, vào các trang hội nhóm mua bán xe cũ thì thấy có bài đăng bán xe ôtô thanh lý và có để lại số điện thoại liên hệ: "0904.203.300". Sau đó D sử dụng điện thoại lắp sim thuê bao số 0362.455.555 liên lạc với số điện thoại trên thì gặp anh V1, anh V1 hẹn gặp D tại cửa hàng mua bán xe mô tô, xe máy cũ mới của V1, D đồng ý. Khi đến nơi, D gặp anh V1 và được anh V1 đưa đến một ngõ cách cửa hàng của V1 khoảng 02 km đi về hướng huyện Yên Phong. Tại đây, anh V1 cho D xem chiếc xe ôtô nhãn hiệu nhãn hiệu Kia Picanto, màu bạc, BKS: 98A-100.39 (lúc này BKS đã được tháo ra để trong cốp xe). Anh V1 bảo với D chiếc xe này có người gửi lại và vay tiền nhưng lâu rồi không đến trả tiền nên anh V1 muốn bán thanh lý, xe này không có đăng ký. Qua thoả thuận D và anh V1 thống nhất mua bán chiếc xe trên với số tiền là 70.000.000 đồng. D trả anh V1 tiền mặt rồi anh V1 đưa cho D 01 đăng kiểm hết hạn của xe, do xe để lâu không nổ được D phải thuê cẩu kéo về.

D biết chiếc xe này không có đăng ký gốc sẽ không đi đăng kiểm được và không bán được nên D tra cứu trên hệ thống đăng kiểm xe lần cuối cùng để mua đăng ký thì có được số điện thoại của anh Nguyễn Anh T, sinh năm 1979, HKTT: khu 1, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh là người đi đăng kiểm cuối cùng của chiếc xe này. Sau đó D gọi điện cho anh T hỏi thông tin về chiếc xe trên và hẹn gặp anh T. Quá trình nói chuyện, anh T có nói chiếc xe trên anh T cho người tên là D thuê tự lái. Sau đó D đã cho bạn mượn xe ôtô và mang đi cầm cố mất từ năm 2018, hiện tại chiếc xe trên vẫn chưa tìm được, anh T đã trình báo với cơ quan Công an. D thấy anh T bảo vậy mặc dù D đang có chiếc xe ôtô của T nhưng D không nói cho anh T biết mà vẫn bảo anh T bán lại cho D đăng ký xe ôtô để D bán lại chiếc xe ôtô của anh T hưởng lợi nhuận. Anh T đồng ý bán đăng ký xe ôtô cho D với giá 30.000.000 đồng. Sau khi có được đăng ký xe ôtô, sáng ngày 26/4/2021 D mang chiếc xe ôtô trên và giấy đăng ký xe mua của anh T đến Trung tâm đăng kiểm ở thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh làm thủ tục đăng kiểm.

Chiều ngày 26/4/2021, khi đăng kiểm xong D đã bán chiếc xe trên cho anh Nguyễn Toàn T1, sinh năm 1987; HKTT: xã Xuân Lai, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh với số tiền là 144.000.000 đồng, hưởng lợi 44.000.000 đồng.

Ngày 27/4/2021, anh T1 bán chiếc xe ôtô trên cho anh Nguyễn Văn T2, sinh năm 1981. HKTT: Tổ 5, phường Phúc Đồng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội với giá 155.000.000 đồng.

Ngày 16/7/2021, anh T2 bán lại chiếc xe ôtô trên cho anh Hà Văn G, sinh năm 1984, HKTT: xã Nà Phòn, huyện Mai Châu, tỉnh Hoà Bình với giá 185.000.000 đồng.

Sau khi bán xe ôtô, anh T2 nhờ anh Nguyễn Tiến D2 sinh năm 1972, HKTT: XN418, xã Tân Minh, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội làm hồ sơ mua bán xe tại Văn phòng công chứng Nguyễn Yến có địa chỉ tại tổ dân phố Yên Ninh, phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên để hỗ trợ sang tên chiếc xe ôtô trên cho anh G, Tiến D2 đồng ý. Sau đó Tiến D2 nhờ một người tên H2 ở Bắc Giang (địa chỉ cụ thể không rõ) rút hồ sơ gốc của chiếc xe ô tô trên tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bắc Giang. Sau đó D tiếp tục nhờ một người tên H3 ở Hoà Bình (địa chỉ cụ thể không rõ) làm thủ tục sang tên đổi chủ tại phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hoà Bình. Chiếc xe ôtô sau đó được đăng ký chủ sở hữu là Hà Văn G, gắn BKS: 28A- 134.92.

Về vật chứng thu giữ:

+ 01 Hợp đồng mua bán xe ôtô ngày 05/12/2016 giữa Đặng Đình V và Nguyễn Anh T; 01 hợp đồng thuê xe ôtô ngày 22/4/2018 giữa Nguyễn Anh T và Hoàng Đức D1 do Nguyễn Anh T giao nộp;

+ 01 xe ôtô nhãn hiệu Kia Picanto, BKS: 28A-13492 có số khung: RNYTA51M5DC035507, số máy: G4LACP0557434; 01 giấy bán xe đề ngày 16/7/2021; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ôtô; 01 giấy kiểm định xe ô tô (bản photo) do Hà Văn G tự nguyện giao nộp;

+ 01 Chứng minh thư nhân dân số: 125554816 cấp ngày 11/5/2010 tại Công an tỉnh Bắc Ninh mang tên Nguyễn Tiến H và 01 Hợp đồng ủy quyền do Tống Văn V1 giao nộp;

+ 01 bộ hồ sơ công chứng hợp đồng mua bán xe ngày 17/7/2021 tại Văn phòng công chứng Nguyễn Yến do ông Dương Văn P, sinh năm 1954; HKTT: tổ dân phố Ám, phường Hồng Tiến, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên làm trưởng văn phòng giao nộp;

+ 01 bộ hồ sơ đăng kiểm đối với xe ô tô BKS: 98A - 100.39 tại Trung tâm đăng kiểm phương tiện giao thông vận tải tỉnh Bắc Ninh do ông Nguyễn Thành S- Phó Giám đốc trung tâm giao nộp;

+ Số tiền 30.000.000 đồng do anh Nguyễn Anh T tự nguyện giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 192/KL-HĐTTHS ngày 19/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự UBND thành phố Bắc Ninh, kết luận: "Trị giá 01 xe ô tô nhãn hiệu Kia Picanto, số khung: RNYTA51M5DC035507; số máy: G4LACP0557434, màu sơn bạc, BKS: 98A - 100.39 đã qua sử dụng là 263.000.000 đồng".

Ngày 18/4/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chữ viết, chữ ký trong Hợp đồng ủy quyền có phải chữ viết, chữ ký do Nguyễn Tiến H không? Chứng minh nhân dân của Nguyễn Tiến H, sinh năm 1992, HKTT: La M, Yên G, Quế Võ, Bắc Ninh có phải là thật không?

Tại bản Kết luận giám định số 962/PC09, ngày 28/4/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận: "Chữ ký, chữ viết đứng tên Nguyễn Tiến H trên tài liệu cần giám định so với chữ ký, chữ viết của Nguyễn Tiến H trên tài liệu mẫu so sánh do cùng một người ký, viết ra. Chữ viết tại phần nội dung trên tài liệu cần giám định so với chữ viết của Nguyễn Tiến H trên tài liệu mẫu so sánh không phải do cùng một người viết ra. Giấy chứng minh nhân dân số 125554816 đứng tên Nguyễn Tiến H là thật".

Ngày 25/10/2023, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Ninh ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh giám định chữ viết, chữ ký trong hợp đồng mua bán tài sản xe ôtô tại Văn phòng công chứng Nguyễn Yến ở phường Ba Hàng, thị xã Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên có phải chữ viết, chữ ký do anh Hà Văn G và anh Đặng Đình V ký và viết không?

Tại bản Kết luận giám định số: 2185/KL-KTHS ngày 31/10/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh, kết luận: "Chữ ký, chữ viết đúng tên Đặng Đình V "Bên A" trên hợp đồng mua bán xe ôtô cần giám định so với chữ viết, chữ ký của anh V không phải do cùng một người ký, viết ra. Chữ ký, chữ viết đứng tên Hà Văn G "Bên B" trên hợp đồng mua bán xe ôtô cần giám định so với chữ viết, chữ ký của anh G không phải do cùng một người ký, viết ra".

Về trách nhiệm dân sự: Anh Hà Văn G yêu cầu anh Nguyễn Văn T2 bồi thường số tiền 140.000.000 đồng mà anh đã bỏ ra để mua chiếc xe ôtô nhãn hiệu Kia Picanto, BKS: 98A-100.39 từ anh T2.

Với nội dung trên, tại Bản án số 102/2024/HSST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh đã xét xử và tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", Ngô Văn D phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có".

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Tiến H 09 năm tù. Tổng hợp hình phạt 8 năm tù của bản án số 14 ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 17 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 21/6/2022.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 323; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt: Ngô Văn D 03 năm 8 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được trừ thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/10/2023 đến ngày 23/11/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19 và 21 tháng 3 năm 2024, bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Văn D có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Ngô Văn D xin rút toàn bộ kháng cáo; bị cáo Nguyễn Tiến H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Bản án sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Tuy nhiên bị cáo cho rằng mức hình phạt Toà sơ thẩm xử phạt đối với bị cáo là nặng nên đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Ninh thực hành quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho rằng mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo H là nghiêm khắc nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm cho bị cáo 06 tháng tù so với quyết định của bản án sơ thẩm đã tuyên.

Đối với việc bị cáo D xin rút toàn bộ kháng cáo là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D.

Bị cáo nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra truy tố, xét xử vụ án của các cơ quan và người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, xác minh liên quan đến đặc điểm nhân thân của bị cáo Ngô Văn D còn chưa đầy đủ nhưng cấp phúc thẩm đã bổ sung được. Ngoài ra, ngoài hành vi tiêu thụ tài sản trị giá 263.000.000 đồng, bị cáo D còn hưởng lợi bất chính số tiền 44.000.000 đồng nên bị cáo phải bị xét xử theo điểm c, d khoản 2 Điều 323 Bộ luật hình sự nhưng Tòa án cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 323 là thiếu sót trong việc áp dụng pháp luật. Tuy nhiên các vi phạm này không làm thay đổi nội dung vụ án, khung hình phạt và mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo nhưng cấp sơ thẩm cần nghiêm túc rút kinh nghiệm.

Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định, bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Văn D có đơn kháng cáo do vậy kháng cáo của các bị cáo là hợp lệ nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ngô Văn D xin rút đơn kháng cáo. HĐXX xét thấy việc bị cáo D rút đơn là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của

pháp luật. Căn cứ vào Điều 348 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo D.

[2].Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với trình bày của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án do đó HĐXX thấy có đủ cơ sở để kết luận:

Ngày 22/4/2018, anh Hoàng Đức D1 đến cửa hàng thuê xe ôtô tự lái của anh Nguyễn Anh T có địa chỉ tại khu 1, phường Phố Mới, thị xã Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, thuê xe ôtô nhãn hiệu Kia Picanto, BKS: 98A-100.39. Sau khi thuê được xe, anh Đức D1 đến gặp Nguyễn Tiến H tại quán bia Vạn Hoa trên đường Kinh Dương Vương, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh. Tại đây, lợi dụng lòng tin của anh Đức D1, H đã mượn xe cùng các giấy tờ của anh Đức D1 và bảo là đi có việc. Sau đó H đem cầm cố chiếc xe trên cho anh Tống Văn V1 lấy số tiền 60.000.000 đồng và H đã tiêu xài cá nhân hết. Như vậy H đã có hành vi gian dối để chiếm đoạt chiếc xe ôtô của anh Đức D1 thuê có giá trị theo kết luận của Hội đồng định giá là 263.000.000 đồng.

Đến khoảng tháng 03/2021, Ngô Văn D mua lại chiếc xe ôtô trên của Tống Văn V1 với giá 70.000.000 đồng. Sau khi mua được xe, D biết xe không có giấy tờ thì bán sẽ không được giá nên D tra thông tin trên hệ thống đăng kiểm thì lấy được số điện thoại của anh Nguyễn Anh T. D liên lạc, hẹn gặp và hỏi mua của anh T giấy đăng ký xe ôtô (bản gốc) của xe ôtô trên thì được biết chiếc xe ôtô D mua là tài sản do phạm tội mà có nhưng vì ham lợi nhuận từ việc bán xe nên D vẫn hỏi mua Giấy đăng ký xe ôtô với giá 30.000.000 đồng, anh T đồng ý. Sau khi mua được Giấy đăng ký xe, D bán xe ôtô cùng đăng ký xe cho Nguyễn Toàn T1 với giá 144.000.000 đồng, D hưởng lợi 44.000.000 đồng. Do vậy Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo Nguyễn Tiến H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" và bị cáo Ngô Văn D "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" là đúng người, đúng tội.

[3] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Nguyễn Tiến H thì thấy: Tại cấp phúc thẩm mặc dù bị cáo không xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ gì mới tuy nhiên án sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo 09 năm tù là nghiêm khắc nên cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ. Vì vậy HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo H, sửa bản án sơ thẩm.

[3].Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4].Về án phí: Do bị cáo Ngô Văn D rút kháng cáo, kháng cáo của bị cáo H được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều 348; điểm đ, khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Ngô Văn D. Bản án hình sự sơ thẩm số 102/2024/HSST ngày 11/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đối với bị cáo D có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm.

2. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Tiến H, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt: Nguyễn Tiến H 08 năm 06 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản". Tổng hợp hình phạt 8 năm tù của bản án số 14 ngày 15/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 02 bản án là 16 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/6/2022.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tiến H, Ngô Văn D không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKS, TAND thành phố Bắc Ninh;
- Trại tạm giam CA tỉnh BN
- Phòng PC 10 - CA tỉnh BN;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Thu